TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/HSST
Ngày 27 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Đình Thanh;
Bà Vi Thị Khiểu.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Già Bá Lầu -Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên toà: Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo: **Lữ Văn D**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/01/1985 tại C, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản K, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Khơ mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn Q và bà Moong Thị X; vợ: Ven Thị T và 01 (Một) con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, đã chấp hành xong ngày 02/01/2013; Ngày 29/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong ngày 09/04/2016; Ngày 24/10/2016, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* ,12 (Mươi hai) tháng tù về tội *"Trốn khi đang bị dẫn giải" và* 15 (Mười lăm) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".* Tổng hợp hình phạt chung cho cả 03 tội là 57 (Năm mươi bảy) tháng tù, chấp hành xong ngày 10/05/2020. Bị cáo Lữ Văn D bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2023 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết, Trợ giúp viên pháp lý, công tác Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Vi Khăm H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: bản C, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 10/01/2023, Lữ Văn D đi bộ từ nhà của mình ở tại bản K, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An vào bản Đứa, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Khi đến bản Đ thì Lữ Văn D gặp một người đàn ông không quen biết, Lữ Văn D hỏi và mua của người đàn ông đó 12 (Mười hai) gói ma túy nhỏ và 01 (một) cục ma túy với số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn). Sau khi mua được ma túy, Lữ Văn D đi bộ về nhà của mình, rồi lấy 03 (Ba) gói ma túy nhỏ trong tổng số 12 (Mười) gói ma túy trên ra sử dụng hết, còn 01 (Một) cục ma túy thì Lữ Văn D nghiền nhỏ thành bột nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Theo lời khai của Lữ Văn D ngoài số ma túy trên thì trước đó Lữ Văn D cũng đã có hành vi tàng trữ ma túy và vào khoảng 10 giờ, ngày 08/01/2023, Lữ Văn D đã bán 02 (Hai) gói ma túy cho hai người đàn ông không quen biết lấy số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn). Tuy nhiên, đây chỉ là lời khai riêng của Lữ Văn D, không xác định được khối lượng ma túy mà Lữ Văn D đã bán và những người đàn ông đã mua túy nên không có căn cứ để xử lý. Đến khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 10/01/2023, khi Lữ Văn D đang ở nhà của mình tại bản K, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an xã Chiêu Lưu phối hợp với Công an xã Hữu Kiệm và Công an xã Bảo Thắng, huyện Kỳ Sơn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Tại bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 10/01/2023 xác định: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn D ký hiệu vật chứng số 1 và vật chứng số 2 có tổng khối lượng là 0,6 gam (Không phẩy sáu).

Kết luận giám định số 103/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lữ Văn D gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Tại Cơ quan điều tra, Lữ Văn D đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ trái phép chất ma tuý là để sử dụng và bán kiếm lời.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Heroine) là vật chứng, sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại có khối lượng 0,4 gam (Không phẩy bốn) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu, đã được Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-KS ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Lữ Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lữ Văn D mức án từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) là vật chứng có khối lượng 0,4 gam (Không phẩy bốn) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện Kiểm Sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lữ Văn D đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến. Do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Lữ Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của

Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 10/01/2023, tại khu vực bản K, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An bị cáo Lữ Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,6 gam (Không phẩy sáu) ma túy (Heroine) nhằm mục đích để bán kiếm lời. Hành vi đó của bị cáo Lữ Văn D đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để mua bán, tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng 3 lần bị xét xử về tội phạm ma túy, 01 (Một) lần bị xét xử về tội "Trốn khi đang bị dẫn giải" và 01 (Một) lần bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng". Mặc dù tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy những lần phạm tội trước làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội, mà bị cáo tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, phải xử lý bị cáo nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lữ Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Các đối tượng liên quan: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lữ Văn D, do Lữ Văn D không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn đang tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả sẽ xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,4 gam (Không phẩy bốn) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

[8] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lữ Văn D **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 10/01/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và tên của bị cáo Lữ Văn D và đóng 05 (năm) hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, bên trong có chứa 0,4 gam (Không phẩy bốn) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22/3/2022 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lữ Văn D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/4/2023)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên